

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2024/DS-ST
Ngày: 16-5-2024
“V/v: Tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Nhiêu Phong;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Đào.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 691/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2023 về “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Biện Thị H, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp B, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Thanh H1, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ G, ấp L, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Biện Thị H trình bày:

Ngày 24-12-2018, anh Phạm Thanh H1 có vay của bà số tiền 25.000.000 đồng để đáo hạn ngân hàng, bà và anh H1 có thoả thuận lãi suất là 1,5%/tháng, thời hạn là 05 năm nhưng có tiền thì trả. Tháng 02- 2021, bà có kêu anh H1 trả tiền nhưng anh H1 chỉ trả 500.000 đồng. Nhiều lần bà yêu cầu anh H1 trả cho bà số tiền trên nhưng anh H1 không trả. Nay bà yêu cầu anh H1 trả cho bà số tiền

25.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi 22.500.000 đồng tính từ ngày vay 24-12-2018 cho đến 24-12-2023 như thoả thuận, bà đồng ý trừ 500.000 đồng tiền lãi đã nhận vào tiền lãi.

** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Thanh H1 đã được Toà án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng tại Toà nên không có ý kiến trình bày.*

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu.*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Biện Thị H đối với anh Phạm Thanh H1 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc anh H1 có trách nhiệm trả cho bà H tổng số tiền 47.000.000 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 22.000.000 đồng. Dương sự chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bà Biện Thị H yêu cầu anh Phạm Thanh H1 trả 25.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi tính từ ngày vay cho đến ngày 24-12-2023. Anh H1 cư trú tại Tổ G, ấp L, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Anh Phạm Thanh H1 đã được Toà án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu: Bà H cho anh H1 vay tiền vào ngày 24-12-2018, tháng 02-2021, anh H1 có trả cho bà H 500.000 đồng. Bà H khởi kiện ngày 21-12-2023 còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Biện Thị H yêu cầu anh Phạm Thanh H1 trả số tiền 47.500.000 đồng, trong đó tiền gốc là 25.000.000 đồng và tiền lãi là 22.500.000 đồng:

[3.1] Xét yêu cầu trả số tiền gốc của bà H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Căn cứ vào giấy mượn tiền ghi ngày 24-12-2018 do bà Biện Thị H cung cấp có thể hiện nội dung anh H1 có vay tiền của bà H 25.000.000 đồng, lãi suất 1,5%/tháng x 60 tháng là 22.500.000 đồng, anh H1 có ký tên và viết tên Phạm Thanh H1 trong giấy mượn tiền ngày 24-12-2018

Anh Phạm Thanh H1 đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến Toà để ghi nhận ý kiến, tiến hành thủ tục giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải cũng như tham gia phiên toà để xét xử vụ án nhưng anh H1 vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “ . . . *Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó*”

Tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “ . . . *Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đầy đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc*”

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện cũng như tài liệu, chứng cứ do bà H cung cấp và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được làm cơ sở giải quyết vụ án.

Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định: “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*”. Hội đồng xét xử xét thấy anh Phạm Thanh H1 không trả lại số tiền đã vay cho bà Biện Thị H theo đúng thời hạn đã thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận của hai bên tại giấy mượn tiền ngày 24-12-2018. Do đó, bà H khởi kiện yêu cầu anh H1 trả lại số tiền gốc 25.000.000 đồng là có cơ sở.

[3.2] Xét yêu cầu tính lãi của bà Biện Thị H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bà H có cung cấp giấy nợ có ký tên và viết tên Phạm Thanh H1, trong giấy nợ ghi lãi suất thoả thuận là 1,5%/tháng, bà H cũng xác nhận bà cho anh H1 vay lãi suất là 1,5%/tháng. Tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự có quy định: “.. .. trường hợp các bên có thoả thuận về lãi suất thì lãi suất theo thoả thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay. . .” Lãi suất bà H và anh H1 thoả thuận là 1,5%/tháng, tương đương 18%/năm là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Tiền lãi được tính như sau:

Ngày vay 24-12-2018, ngày thoả thuận trả là 24-12-2023 là 60 tháng x 18%/năm (tương đương 1,5%/tháng) = 22.500.000 đồng.

Bà H có nhận 500.000 đồng của anh H1 vào tháng 02-2021 nên khấu trừ 500.000 đồng vào số tiền lãi. Anh H1 phải trả cho bà H 22.000.000 đồng tiền lãi.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, buộc anh H1 trả cho bà H số tiền

47.000.000 đồng và chịu án phí. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà H yêu cầu anh H1 trả số tiền 47.000.000 đồng, được Tòa án chấp nhận toàn bộ, nên anh H1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.350.000 đồng (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp vay tài sản” của bà Biện Thị H đối với anh Phạm Thanh H1.

Buộc anh Phạm Thanh H1 trả cho bà Biện Thị H số tiền 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng, trong đó tiền gốc 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) và 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm dân sự:

Anh Phạm Thanh H1 chịu 2.350.000 (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Biện Thị H không phải chịu án phí sơ thẩm dân sự. Hoàn trả cho bà H tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.187.500đ (một triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng), theo biên lai thu số 007180 ngày 26-12-2023 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được công bố.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung